

DỰ THẢO

Số -BC/ĐU

**“NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG BỘ,
XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VỮNG MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ,
ĐOÀN KẾT, KỶ CƯƠNG, TRÁCH NHIỆM; ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH
CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ; PHÁT HUY VÀ SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ CÁC
NGUỒN LỰC, TIẾP TỤC ĐƯA THỊ TRẤN CHỢ CHÙA PHÁT TRIỂN TOÀN
DIỆN, BỀN VỮNG”**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Chợ Chùa khóa XIV,
nhiệm kỳ 2020-2025, trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị trấn
Chợ Chùa khóa XV, nhiệm kỳ 2025-2030)*

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Năm năm qua, tình hình thế giới, trong nước diễn biến phức tạp, khó lường tình hình quan hệ thương mại giữa các nước phát triển, đặc biệt là tình hình chủ quyền biển đảo và sự tăng cường chống phá của các thế lực thù địch; thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra như dịch tả lợn châu phi, dịch lở mồm long móng ở đàn gia súc, dịch Covid -19 ở người, ... đã tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, huyện và trong đó đã ảnh hưởng đến địa phương. Nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự giúp đỡ của các ban, ngành huyện, đồng thời kế thừa thành tựu đạt được trong những nhiệm kỳ qua, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Chợ Chùa đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV đã đề ra.

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Kinh tế duy trì ổn định, có sự tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực

- Tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 2.028,1 tỷ đồng, vượt 5,6% so với Nghị quyết (sau đây viết tắt là NQ), tốc độ tăng trưởng đạt 11,67% (NQ 5 năm tăng 11,5%-12,5%).

Trong đó: ¹

¹. Năm 2021 tổng giá trị sản xuất đạt 1.620,70 tỷ đồng, đạt 98,29% (so với NQ năm) tăng 9,59% so với năm 2020; năm 2022 tổng giá trị sản xuất đạt 1.779,62 tỷ đồng, đạt 98,48% so với NQ năm, tăng 9,81% so với năm 2021; năm 2023 tổng giá trị sản xuất đạt 1.988,9 tỷ đồng, đạt 100,23% so với NQ năm, tăng 11,76% so với năm 2022; năm 2024 tổng giá trị sản xuất đạt 2.231,13 tỷ đồng, đạt 100,61%

+ Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 91,0 tỷ đồng, vượt 1,02% so với NQ².

+ Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 661,80 tỷ đồng, vượt 4,67% so với NQ³.

+ Giá trị thương mại - dịch vụ bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 1.275,22 tỷ đồng, vượt 6,43% so với NQ³.

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 48 triệu đồng/người/năm, đến cuối năm 2024 đạt 60,2 triệu đồng/người/năm, năm 2025 ước đạt 64,5 triệu đồng/người/năm.

1. Lĩnh vực nông nghiệp

1.1. Trồng trọt: Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân 2.288,1 tấn, vượt 14,4% so với NQ (NQ 2.000 tấn). Bình quân lương thực đầu người 244,2 kg/ người/ năm, vượt 10,4 so với NQ (NQ 221,4 kg/ người/ năm).

1.2. Chăn nuôi: Trên địa bàn thị trấn có 02 gia trại chủ yếu là nuôi lợn từ 100 con trở lên. Công tác kiểm soát dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; chú trọng khử trùng tiêu độc chuồng trại, lò mổ, các nơi mua bán gia súc, gia cầm; tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm được quan tâm thực hiện.

2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

2.1. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có sự tăng trưởng khá

Tình hình dịch bệnh Covid kéo dài, ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Tuy nhiên, với sự quyết tâm phục hồi sản xuất công nghiệp trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nên tình hình sản xuất ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng trưởng khá, trung bình giai đoạn 2021 - 2025, giá trị sản xuất ngành công nghiệp tiểu thủ công nghiệp ước đạt 661,80 tỷ đồng, vượt 5,59% so với Nghị quyết.

Trên địa bàn thị trấn hiện có 01 Cụm công nghiệp Đồng Dinh, với tổng diện tích quy hoạch là 30 ha, với tổng số dự án thu hút đầu tư vào Cụm là 16 dự án; hiện tại có 07 dự án đang hoạt động ổn định, 04 dự án đang tạm ngừng hoạt động, 05 dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư của tỉnh. Toàn thị trấn có gần 220 cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thu hút khoảng hơn 900 lao động, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động tại địa phương.

2.2. Lĩnh vực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực

so với NQ năm, tăng 12,18% so với năm 2023; năm 2025 tổng giá trị sản xuất ước đạt 2.520,15 tỷ đồng, đạt 101,03% so với NQ năm, tăng 12,95% so với năm 2024.

² Năm 2021 đạt 87,86 tỷ đồng, đạt 97,44% so với NQ năm, tăng 1,34% so với năm 2020; năm 2022 đạt 90,60 tỷ đồng, đạt 99,15% so với NQ năm, tăng 3,12% so với năm 2021; năm 2023 đạt 91,50 tỷ đồng, đạt 97,11% so với NQ năm, tăng 0,99% so với năm 2022; năm 2024 đạt 92,20 tỷ đồng, đạt 96,89% so với NQ năm, tăng 0,77% so với năm 2023; năm 2025 ước đạt 93,20 tỷ đồng, tăng 1,08% so với năm 2024.

³ Năm 2021 đạt 1.010,94 tỷ đồng, đạt 98,77% NQ năm, tăng 10,12% so với năm 2020; năm 2022 đạt 1.113,52 tỷ đồng, đạt 98,79% so với NQ năm, tăng 10,15% so với năm 2021; năm 2023 đạt 1.249,80 tỷ đồng, đạt 100,66% NQ năm, tăng 12,24% so với năm 2022; Năm 2024 đạt 1.406,03 tỷ đồng, đạt 100,90% NQ năm, tăng 12,50% so với năm 2023; Năm 2025 ước đạt 1.595,84 tỷ đồng, tăng 13,5% so với năm 2024.

Giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn thị trấn được UBND huyện đầu tư xây dựng 03 dự án trọng điểm, với tổng mức đầu tư 390 tỷ đồng, cụ thể:

- Dự án: Khu dân cư Đồng Dinh, thị trấn Chợ Chùa, tổng mức đầu tư 20 tỷ đồng⁴.
- Dự án: Đường tránh Đông huyện Nghĩa Hành, tổng mức đầu tư 120 tỷ đồng⁵.
- Dự án: Kè chống sạt lở sông Phước Giang, đoạn qua thị trấn Chợ Chùa, tổng mức đầu tư dự án 250 tỷ đồng⁶.
- Sửa chữa, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông, công trình văn hoá từ nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: Giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn thị trấn thực hiện 22 công trình sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông, thiết chế văn hoá; tổng kinh phí thực hiện 16,094 tỷ đồng (*có phụ lục đính kèm*).

3. Thương mại - dịch vụ - vận tải

Thương mại - dịch vụ - vận tải tiếp tục phát triển và mở rộng; số lượng cơ sở kinh doanh ngành thương mại - dịch vụ tăng hàng năm. Tổng giá trị thương mại, dịch vụ tăng trong nhiệm kỳ đạt 12,09%, vượt 5,13% so với Nghị quyết (NQ 05 năm tăng bình quân hàng năm 11,5%). Hoạt động siêu thị và hệ thống bán lẻ tại các chợ, cơ sở kinh doanh ngày càng phát triển; dịch vụ vận tải hàng hóa duy trì đà tăng trưởng, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hành khách, hàng hóa cho nhân dân. Công tác kiểm tra được tăng cường, đảm bảo bình ổn giá phục vụ sản xuất và đời sống người dân.

4. Thu - chi ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách giai đoạn 2021-2025: 41.765,05 tỷ đồng, thu ngân sách bình quân hàng năm đạt 11.202,16 tỷ đồng⁷. Tổng chi ngân sách giai đoạn 2021-2025: 41.167,75 tỷ đồng, chi ngân sách bình quân hàng năm đạt 11.030,75 tỷ đồng⁸. Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn; đã quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ, đảm bảo nhiệm vụ được giao; trong quá trình điều hành ngân sách đã thực hiện tốt Luật Thực hành Tiết kiệm chống lãng phí như: Tiết giảm tối đa chi phí hội nghị, tổng kết, sơ kết; hạn chế bổ sung kinh phí ngoài dự toán.

5. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được tăng cường

Thực hiện chính sách pháp luật đất đai, công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thị trấn được tổ chức thực hiện theo đúng trình tự thủ tục và trình các cấp phê duyệt theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất cho Nhân dân trên địa bàn: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho công dân (hồ sơ huyện chuyên) 308 lượt hồ sơ, 368 thửa đất. Xử lý hồ sơ đề nghị cấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho công dân (hồ sơ huyện chuyên) 05 hồ sơ. Tiếp nhận và đo đạc theo đơn yêu cầu xác định ranh giới, mốc giới của công dân: 305 đơn.

⁴. Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

⁵. Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt đầu tư xây dựng công trình.

⁶. Quyết định số 5438/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện phê duyệt dự án: Kè chống sạt lở sông Phước Giang, đoạn qua thị trấn Chợ Chùa.

⁷ Năm 2021: 9,117 tỷ đồng, giảm 34% so với năm 2020 (tổng thu năm 2020: 13,433 tỷ đồng); Năm 2022: 10,230 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2021; Năm 2023: 10,449 tỷ đồng, tăng 2% so với năm 2022; Năm 2024: 11,953 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2023; Năm 2025 ước đạt 14,26 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2024.

⁸ Năm 2021: 9,074 tỷ đồng, giảm 26% so với năm 2020 (tổng chi năm 2020: 12,305 tỷ đồng); Năm 2022: 9,148 tỷ đồng, tăng 1% so với năm 2021; Năm 2023: 10,449 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2022; Năm 2024: 12,480 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2023; Năm 2025 ước đạt 14 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2024.

Tiếp tục triển khai vận động, khuyến cáo người dân phân loại rác thải tại chỗ. Trong nhiệm kỳ thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu: Tỷ lệ thu gom rác thải hàng năm đạt 95%; Tỷ lệ hộ dân được dùng nước sạch hợp vệ sinh đạt 100%; Tỷ lệ cây xanh ở Trung tâm huyện lỵ đạt 95%.

6. Công tác phát triển đô thị loại V

Thực hiện Chỉ thị 20-CT/HU về nâng cao chất lượng xây dựng đô thị thị trấn Chợ Chùa, mục tiêu đến năm 2025, tiếp tục tập trung đầu tư hoàn chỉnh các tiêu chí của đô thị loại V, kết nối với các trung tâm Hành Minh, Hành Thuận, Hành Đức, Hành Dũng làm hạt nhân giữ vai trò trung tâm kinh tế, văn hóa xã hội phía Tây Nam tỉnh. UBND huyện đã thực hiện đầu tư một số dự án trọng điểm, có sức lan tỏa trên địa bàn: Dự án đường tránh đông, dự án khu dân cư Đồng Dinh, dự án kè chống sạt lở sông Phước Giang, ...

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 26/10/2021 của Đảng uỷ thị trấn Chợ Chùa về xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị thị trấn Chợ Chùa, giai đoạn 2021-2025. Ưu tiên các nguồn vốn được huyện phân bổ, trong những năm qua đã thực hiện đầu tư, sửa chữa, nâng cấp mạng lưới giao thông trên địa bàn. Đến năm 2025 về cơ bản đã bê tông hoá các tuyến đường trên địa bàn đạt khoảng 85%. Cùng với việc đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng, thị trấn Chợ Chùa còn tập trung triển khai, vận động nhân dân tham gia xây dựng nếp sống văn minh đô thị thông qua đề án xanh, sạch, đẹp và văn minh, như: Giữ gìn vệ sinh môi trường, không lấn chiếm vỉa hè để kinh doanh mua bán gây cản trở giao thông, có hành vi ứng xử văn minh nơi công cộng,... Đến nay trên địa bàn đã có 2 tuyến phố văn minh được Ủy ban nhân dân huyện công nhận tại Quyết định số 8153/QĐ-UBND ngày 13/12/2023⁹. Tiếp tục giữ vững các tiêu chí đô thị loại V và hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt, đến năm 2025 hoàn thành 06 tiêu chí đô thị loại V¹⁰.

II. Thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội

1. Văn hóa thông tin, phát thanh truyền thanh, thể dục - thể thao tiếp tục phát triển

- Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện lời dạy của Bác “*khỏe để lập nghiệp và giữ nước*”.

- Hiện nay 06/06 tổ dân phố đã có nhà sinh hoạt văn hóa được đầu tư xây dựng khang trang bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước với tổng kinh phí hơn 05 tỷ đồng. Đã phát huy hiệu quả là nơi sinh hoạt, hội họp, tổ chức các sự kiện văn hóa, văn nghệ tại các Tổ dân phố, tạo không khí vui tươi phấn khởi, phát huy tinh thần đoàn kết trong mọi tầng lớp Nhân dân.

⁹ (1) Đoạn tuyến từ UBND huyện Nghĩa Hành đến Cầu Ngăn giáp ranh với xã Hành Minh, thuộc đường phạm Văn Đồng, điểm đánh giá 82,2/100, địa điểm Tổ dân phố Phú Vinh Tây và Phú Vinh Trung; (2) Đoạn tuyến từ Ngã tư Phú Bình đến ranh giới xã Hành Thuận, thuộc đường Phạm Văn Đồng, điểm đánh giá 88,4/100, địa điểm Tổ dân phố Phú Bình Trung.

¹⁰ (1) Tăng dân số hàng năm (%), (2) Diện tích sàn nhà ở bình quân (m² sàn/ người), (3) Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh (%), (4) Đất cây xanh công cộng (m²/người), (5) Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị/tổng số trục phố chính (%), (6) Mật độ đường chính (đường có chiều rộng phần xe chạy $\geq 7,5$ m) (km/km²). Lũy kế thực hiện đạt 46/48 chỉ tiêu của đô thị loại V.

- Trên địa bàn có các thiết chế văn hóa thể thao, khu vui chơi giải trí được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn của tư nhân như: Sân bóng đá nhân tạo, sân tennis, bể bơi, phòng tập thể dục thẩm mỹ, ... đáp ứng nhu cầu rèn luyện thân thể của các tầng lớp Nhân dân.

- Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng “đô thị văn minh”, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa hàng năm luôn đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao đến cuối năm 2025 tỷ lệ gia đình văn hóa ước đạt 95%, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; 06/06 tổ dân phố văn hóa và UBND thị trấn Chợ Chùa đạt chuẩn văn hóa.

- Hệ thống phát thanh và truyền thanh luôn được quan tâm đầu tư, nâng cấp nhằm nâng cao chất lượng phát thanh ở cơ sở. Hệ thống truyền thanh không dây tại 06 tổ dân phố hoạt động thường xuyên nhằm thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương đến mọi tầng lớp Nhân dân.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn thị trấn ngày càng phát triển, đa dạng và phong phú. Thường xuyên tổ chức các giải: Bóng chuyền truyền thống, bóng đá, cầu lông. tham gia nhiều hội thi do huyện tổ chức và đạt nhiều thành tích cao. Phát triển các nhóm thể thao đông đảo người dân tham gia: Câu lạc bộ nhảy dân vũ liên thế hệ, câu lạc bộ aerobic, câu lạc bộ yoga, câu lạc bộ xe đạp,... tạo khí thế sôi nổi, lan tỏa ý nghĩa của việc rèn luyện thể dục, thể thao, tăng cường thể chất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

2. Chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng được nâng cao

- Chất lượng giáo dục - đào tạo ở các cấp học ngày càng nâng cao, tỷ lệ xét tốt nghiệp bậc Tiểu học và THCS hàng năm đạt 100%; Tham gia Hội thi học sinh giỏi các cấp và đạt nhiều giải cao; Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 theo kế hoạch ngành đề ra; đến nay các trường đã hoàn thành công tác kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; Giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, PCGD Tiểu học và PCGD Trung học cơ sở; Chất lượng đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng lên, thường xuyên tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

- Thực hiện đa dạng hóa các loại hình cơ sở giáo dục và hình thức giáo dục; khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục dân lập, tư thục đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao. Trong những năm qua, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thị trấn Chợ Chùa thực hiện các nhiệm vụ phát triển xã hội hóa giáo dục, đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục tại địa phương. Tính đến nay trên địa bàn thị trấn có 03 cơ sở mầm non tư thục đã được cấp phép và đang hoạt động ổn định (cơ sở mầm non tư thục Thanh Bình, cơ sở mầm non tư thục Ong Nâu và cơ sở mầm non tư thục Sen Hồng), thời gian qua các cơ sở luôn thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dạy trẻ góp phần vào hệ thống giáo dục mầm non trên địa bàn thị trấn nói riêng và địa bàn huyện nói chung.

3. Công tác Y tế - Dân số - Kế hoạch hóa gia đình - Trẻ em

- Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng: Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tại Trạm y tế luôn được quan tâm, số lượng người dân đến thăm khám tại trạm ngày càng cao, bình quân hàng năm có gần 1.000 lượt người đến thăm khám và chữa bệnh tại trạm. Giữ vững Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, đội ngũ cán bộ Trạm y tế ngày càng được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp, thái độ phục vụ nhân dân ngày càng được nâng lên. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,1%/ tổng nhân khẩu, vượt 2,1% Nghị quyết (NQ giao 95%). Tỷ lệ người dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% NQ. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên, đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

- Dân số- kế hoạch hóa gia đình- trẻ em: Thực hiện tốt kế hoạch tiêm chủng hàng năm cho các đối tượng. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em được chú trọng¹¹. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm 0,6% đạt 100% NQ (NQ giao 0,6%). Tăng cường công tác quản lý trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

4. Thực hiện có hiệu quả công tác an sinh xã hội

- Chú trọng phối hợp giải quyết việc làm và tăng việc làm mới cho người lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75% (năm 2024) (NQ Đảng bộ đến năm 2025 đạt từ 60% trở lên). Tạo việc làm mới hàng năm từ 40-45 lao động, xuất khẩu lao động bình quân mỗi năm từ 1-2 trường hợp. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo; Trong những năm qua được sự quan tâm của các cấp, các ngành và sự nỗ lực quyết tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của các ban ngành, hội đoàn thể, thường xuyên phối hợp tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước đối với người nghèo, tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm giảm nghèo và thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Cụ thể thông qua các kênh ngân hàng chính sách đã hỗ trợ vốn lãi suất thấp nhằm giúp bà con có vốn làm ăn phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo bền vững, tổng vốn vay từ ngân hàng chính sách giai đoạn 2021-2025 hơn 42 tỷ đồng. Thông qua các dự án, tiểu dự án như: Dự án hỗ trợ phát triển giáo dục định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ việc làm bền vững cho học sinh, sinh viên, người lao động trên địa bàn, đa dạng hoá sinh kế hỗ trợ con giống cho 24 hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo góp phần quan trọng trong công tác giảm nghèo ở địa phương. Tổng kinh phí đầu tư cho các chương trình, dự án giai đoạn 2021-2025 ước đạt 1.068,8 triệu đồng.

- Đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công trên

¹¹ Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng từ 1,9% (năm 2021) xuống còn < 1,6% (năm 2024), (NQ giao dưới 2,0%). Tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên từ 7% (năm 2021), xuống còn 6,2% (năm 2024) (NQ giao dưới 7%)

địa bàn nhân dịp các ngày lễ, tết. Đảm bảo mức sống của người có công cao hơn hoặc bằng mức sống trung bình chung của xã hội, rà soát xây mới và sửa chữa nhà ở cho các đối tượng chính sách, người có công có hoàn cảnh khó khăn được Đảng và Nhà nước quan tâm đúng mức, đến nay không còn đối tượng người có công, chính sách chưa có nhà ở hay ở nhà tạm, nhà dột nát.

- Công tác giảm nghèo trên địa bàn thị trấn thời gian qua luôn được các cấp, các ngành quan tâm đúng mức, cuối năm 2021 toàn thị trấn có 75 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,72% (số hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội 55 hộ chiếm tỷ lệ 2%. Hộ nghèo không thuộc bảo trợ xã hội 20 hộ, tỷ lệ 0,72%). Dự kiến đến cuối năm 2025 còn 28 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,98% trong đó kể cả hộ nghèo thuộc bảo trợ xã hội (NQ đảng bộ dưới 2,5% kể cả hộ nghèo bảo trợ xã hội).

III. Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp

1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố, tăng cường

- Trên cơ sở Nghị Quyết của Đảng ủy quân sự huyện và Mệnh lệnh của Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện về nhiệm vụ QP, QSDP, Đảng ủy ban hành Nghị Quyết lãnh đạo, UBND ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Tổ chức tổng kết công tác Quốc phòng, quân sự địa phương và triển khai nhiệm vụ hàng năm; quán triệt triển khai đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ QP, QSDP từ thị trấn đến cơ sở có chất lượng; xây dựng thế trận lòng dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trực SSCĐ của các cấp; kịp thời điều chỉnh, bổ sung hệ thống các kế hoạch chiến đấu; duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, phân đội trực chiến bảo vệ an toàn tuyệt đối trước, trong và sau các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị, các ngày lễ trọng đại của đất nước và của địa phương. Công tác phối hợp giữa Quân sự và lực lượng Công an trong việc giữ gìn ANCT-TTATXH theo tinh thần Nghị định 03/2019/NĐ-CP và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ được duy trì thường xuyên, trong 5 năm lực lượng quân sự phối hợp với lực lượng công an tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên địa bàn gồm 132 đợt có 456 lượt đồng chí tham gia giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, tổ chức phối hợp trực Chốt kiểm tra y tế 02 đợt có 32 lượt đồng chí tham gia. Tổ chức lực lượng khoanh vùng và trực khu phong tỏa cách ly được đảm bảo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ năm 2023. Qua diễn tập, được đánh giá khá tốt. Trong 5 năm, tổ chức giao quân: 66/66 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

- Công tác chính sách được tiến hành đồng bộ, chặt chẽ. Tham mưu cho Ban chỉ đạo 24 triển khai đầy đủ các hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với người có công theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tổng số 97 hồ sơ đã hoàn thiện và gửi lên huyện; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; trong tổng số 364 hồ sơ, đã xét duyệt được 332 đã gửi lên huyện.

2. An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội đảm bảo

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định, nhất là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng của đất nước và địa phương. Tiếp tục chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động; nhất là trên không gian mạng. Hoạt động của các tôn giáo theo đúng quy định của Nhà nước, quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo được tôn trọng tạo ra sự thân thiện giữa giáo dân và chính quyền. Hầu hết số đối tượng chính trị cũ đã tự lo làm ăn sinh sống, chưa phát hiện có sự móc nối hoạt động với các đối tượng phản động.

- Đã kịp thời phát hiện và đề ra các biện pháp xử lý phù hợp, hiệu quả, ổn định không để vụ việc trở nên phức tạp có nguy cơ phát sinh tội phạm, phát sinh điểm nóng về ANTT trên địa bàn. Tuy nhiên, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật vẫn còn xảy ra 123 vụ, 258 đối tượng; Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 100 vụ, 225 đối tượng, với tổng số tiền 236.285.000 đồng. Chuyển Công an huyện 23 vụ, 33 đối tượng xử lý theo thẩm quyền.

- Hàng năm tổ chức phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn với diễn đàn “Công an thị trấn lắng nghe ý kiến nhân dân”, đã có 2.271 lượt người tham dự. Tổ chức các giải pháp chuyển hóa thành công địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy (năm 2023); xây dựng 04 mô hình, trong đó: 02 mô hình về PCCC (mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC”: 11 tổ, mô hình Tổ tự quản an toàn về PCCC), mô hình “Camera an ninh” và “nhóm zalo Công an thị trấn kết nối với nhân dân”; duy trì hoạt động các mô hình phòng chống tội phạm “Đèn ngoài ngõ, mỏ trong nhà”, “nhà trọ, cơ sở lưu trú không có tội phạm và tệ nạn xã hội”. Thông qua phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân. Qua đó, từ năm 2020 đến nay, thị trấn Chợ Chùa đều được UBND huyện công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và 06/06 tổ dân phố, 01/01 cơ sở giáo dục; 01 Cơ quan đều được UBND thị trấn công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”, đạt 100% so với chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức thực hiện đạt kết quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả trên công dịch vụ công đạt 100%. Tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, làm sạch dữ liệu thông tin dân cư, thông tin người lao động, thông tin liệt sĩ và thân nhân để triển khai thu thập mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính (đạt 100%), gắn thu nhận định danh điện tử mức 2 (đạt trên 88%), hướng dẫn kích hoạt, sử dụng ứng dụng VNEID (đạt trên 96%) phục vụ phát triển công dân số.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phối hợp xây dựng và thực tập 02 phương án chữa cháy, trong đó 01 phương án chữa cháy tại khu dân cư và 01 phương án chữa cháy tại “Tổ liên gia an toàn PCCC”. Tổ chức phát động và trao 60 bình chữa cháy cho một số hộ nghèo trên địa bàn trong phong trào “Nhà tôi có bình chữa cháy”. Triển khai quyết liệt các giải pháp kiềm chế, giảm tai nạn giao

thông¹². Tuy nhiên, 05 năm qua trên địa bàn xảy ra 68 vụ, 6 người chết, 78 người bị thương.

- Công tác cảm hóa, giáo dục đối tượng, tái hòa nhập cộng đồng: Tổ chức thực hiện và đề ra các giải pháp nhằm giúp đỡ, quản lý, cảm hóa, giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng hòa nhập cộng đồng, tự vươn lên trở thành người có ích cho xã hội, nhất là số đối tượng tù tha về địa phương; định kỳ gọi giáo dục cảm hóa, phân loại đối tượng, kịp thời ngăn ngừa tái vi phạm.

3. Công tác tư pháp

- Công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật: Hàng năm xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện về công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL. Trong 5 năm đã rà soát, kiểm tra 08 văn bản QPPL do HĐND & UBND thị trấn ban hành¹³. Kết quả thực hiện công tác rà soát VBQPPL từ năm 2020-2024 còn hiệu lực: 03 văn bản¹⁴.

- Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật: Xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, hàng năm đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn TCPL¹⁵. Các văn bản luật được triển khai¹⁶. Đã tổ chức 20 cuộc hội nghị có trên 1.350 đại biểu tham dự, cấp phát hơn 700 tài liệu các loại. Đối với hoạt động Hòa giải cơ sở: Thường xuyên củng cố, kiện toàn các tổ hoà giải ở cơ sở đảm bảo về cơ cấu, số lượng, chất lượng, hiện trên địa bàn có 06 tổ hoà giải với 42 hoà giải viên, trong đó: nam 35 người, nữ 7 người. Kết quả, đã tiếp nhận hòa giải 16 vụ, trong đó hòa giải thành: 14 vụ, đạt 87,5%.

¹² Đã tiến hành 24 ca 76 lượt CBCS, lực lượng BVANTTCS tuần tra kiểm soát xử lý vi phạm về TTATGT, phát hiện 04 trường hợp vi phạm không đội mũ bảo hiểm, xử phạt số tiền 2.000.000đ; 06 trường hợp lấn chiếm vỉa hè lòng đường, hành lang an toàn giao thông, xử lý 06 trường hợp, số tiền 900.000đ.

¹³ - Nghị quyết Số 01/2020/NQ-HĐND ngày 31/8/2020 Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020; Nghị quyết Số 09/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020 Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Nghị quyết Số 10/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020 về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2020; Nghị quyết Nghị quyết 01/2022/QĐ-HĐND ngày 29/7/2022 Ban hành quy chế hoạt động của HĐND thị trấn Chợ Chùa khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 bãi bỏ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND thị trấn Chợ Chùa; Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thị trấn Chợ Chùa ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Chùa nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND thị trấn Chợ Chùa ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND thị trấn Chợ Chùa ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Chùa nhiệm kỳ 2021-2026.

¹⁴ - Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 bãi bỏ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND thị trấn Chợ Chùa; Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND thị trấn Chợ Chùa ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND thị trấn Chợ Chùa ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Chùa nhiệm kỳ 2021-2026.

¹⁵ - Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 07/3/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 31/01/2022 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn TCPL năm 2022; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/02/2023 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn TCPL năm 2023; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 22/01/2024 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn TCPL năm 2024.

¹⁶ Luật dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật trẻ em, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật đất đai, Luật hòa giải ở cơ sở, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, các văn bản về Đề án 06, định danh điện tử mức độ 2, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến...

- Công tác giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên và đạt những kết quả nhất định¹⁷: Tổ chức triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực hộ tịch theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06) tại địa phương. Kết quả triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương. Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi: 172 hồ sơ; Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng) / hỗ trợ chi phí mai táng / hưởng mai táng phí: 37 hồ sơ. Liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú: 26 hồ sơ.

- Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật: Ban hành các Kế hoạch¹⁸ triển khai về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và theo dõi về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn. Kết quả kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật:

- Về xử lý vi phạm hành chính về an ninh trật tự: Tổng số vụ vi phạm: 69 vụ; đối tượng bị xử phạt: 115; Tổng số tiền thu được: 52.848.000 đồng

- Về lĩnh vực quân sự quốc phòng: Tổng số trường hợp vi phạm 51 trường hợp, UBND thị trấn xử lý 01 trường hợp theo thẩm quyền (2.000.000 đồng), đề nghị UBND huyện xử lý 49 trường hợp, UBND tỉnh xử lý 01 trường hợp.

- Về lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm: Số lượt đi kiểm tra tại các cơ sở kiểm tra: 1.126; Tổng quyết định xử phạt: 13 quyết định. Tổng số tiền thu được: 13 triệu đồng.

IV. Công tác xây dựng chính quyền, mặt trận và các hội đoàn thể

1. Bộ máy chính quyền thường xuyên được củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân đạt hiệu quả; chất lượng các kỳ họp HĐND được nâng lên; làm tốt chức năng giám sát việc thực hiện pháp luật và Nghị quyết HĐND đối với cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Công tác tiếp xúc cử tri, giải quyết các kiến nghị của cử tri thực hiện có hiệu quả; ban hành nhiều Nghị quyết quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, Nghị quyết về thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn theo giai đoạn và từng năm; chất lượng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân có chuyển biến tích cực.

- Hoạt động của UBND có nhiều đổi mới; tiếp tục nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động; quyết liệt trong chỉ đạo điều hành, linh hoạt trong tổ chức thực hiện; tăng cường quản lý nhà nước; đề xuất nhiều biện pháp, giải pháp trong tổ chức thực hiện Nghị quyết của cấp ủy; tích cực, chủ động trong tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc

¹⁷ Đăng ký khai sinh: 1.261 trường hợp; Đăng ký kết hôn: 275 trường hợp; Đăng ký khai tử: 320 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 334 trường hợp; Nhận cha, mẹ, con: 3 trường hợp; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: 19 trường hợp; Trích lục hộ tịch: 2.070 bản sao; Thực hiện chứng thực 2.530 hợp đồng, giao dịch; chứng thực bản sao từ bản chính: 12.175 trường hợp.

¹⁸ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 07/3/2022, Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 06/02/2023, Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 23/02/2024 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm trên địa bàn thị trấn Chợ Chùa; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 01/02/2023, Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 01/02/2023, Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 30/01/2024 triển khai công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn

của công dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh CCHC, ứng dụng CNTT vào giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình một cửa liên thông. Thường xuyên chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, không có cán bộ, công chức vi phạm về Chỉ thị 31 của Tỉnh ủy, Quyết định 48 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; nâng cao hiệu quả hoạt động của công chức, người làm việc không chuyên trách trong thực thi công vụ.

- Tổng số cán bộ, công chức hiện này là 19 người, trong đó cán bộ 11 người, công chức 08 người; hiện còn thiếu 02 công chức so với biên chế được giao, dự kiến kiện toàn trong năm 2025. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức không ngừng tăng lên cả về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước và lý luận chính trị (về chuyên môn: Thạc sĩ và Đại học 17 người, chiếm tỷ lệ 89,74%; Lý luận chính trị: Cao cấp và Trung cấp 16 người, chiếm tỷ lệ 84,21%); hàng năm cử CBCC tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý và các lớp bồi dưỡng khác theo quy định.

2. Khối Đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được củng cố, tăng cường. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều đổi mới: Trong nhiệm kỳ qua, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các hội đoàn thể. Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh và Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành công tốt đẹp. Đồng thời chỉ đạo UBMTTQ và các hội đoàn thể đã tổ chức nhiều phong trào hoạt động thiết thực, hiệu quả, cụ thể:

2.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai theo hướng đổi mới về nội dung và phương thức thực hiện. Trong 5 năm qua, đã vận động nhân dân trên địa bàn thị trấn hiến 2.000m² đất, 100 ngày công làm đường giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng, gần 100% hộ gia đình sử dụng hàng Việt Nam. Vận động “Quỹ Người nghèo” được 443.080.000 đồng, hàng năm đều vượt chỉ tiêu Mặt trận huyện giao. Bên cạnh đó, đã xuất quỹ 390 triệu đồng hỗ trợ xây 04 nhà đại đoàn kết với tổng số tiền là 160 triệu đồng; sửa chữa 01 nhà với số tiền là 20 triệu đồng; hỗ trợ 04 con bê cái giống với tổng trị giá là 54 triệu đồng; hỗ trợ cho 367 hộ nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với số tiền quà trị giá 91,5 triệu đồng; hỗ trợ cho 14 hộ nghèo khó khăn đột xuất 08 triệu đồng; hỗ trợ cho 14 hộ ốm đau, bệnh tật, bị bệnh nan y với tổng số tiền trị giá gần 10,5 triệu đồng; hỗ trợ cho 84 học sinh nghèo vượt khó với số tiền 21 triệu đồng; hỗ trợ cho 50 người nghèo là Người cao tuổi với số tiền 10 triệu đồng. Tiếp nhận và cấp phát tiền hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo đón Tết Nguyên đán kịp thời và đúng quy định. Tiếp nhận nguồn vốn từ Mặt trận các cấp đã hỗ trợ xây dựng 08 nhà Đại đoàn kết với tổng trị giá 360.000.000 đồng.

- Trong nhiệm kỳ qua, đã hiệp thương giới thiệu nhân sự ứng cử Đại biểu HĐND thị trấn Chợ Chùa nhiệm kỳ 2021- 2026, Mặt trận đã tham gia vận động cử tri tham gia bầu cử Quốc hội Khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021- 2026, tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử đạt tỷ lệ 100%. Đã chủ trì tổ chức 01 đợt tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, 10 đợt tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh và huyện; 6 đợt tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thị trấn ở 6 tổ dân phố, có hơn 10 nghìn lượt cử tri tham gia. Ngoài ra Mặt trận còn tham gia phối hợp cùng tổ đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND,

UBND thị trấn tổ chức tốt 10 đợt tiếp xúc cử tri, tập hợp 98 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các cơ Nhà nước các cấp để giải quyết và trả lời, đồng thời đôn đốc các cơ quan chức năng trả lời các kiến nghị của cử tri.

- Hoạt động đối ngoại nhân dân của MTTQVN thị trấn Chợ Chùa ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực. Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước được thực hiện thường xuyên thông qua các buổi sinh hoạt, hội nghị của cơ quan, đơn vị, tổ dân phố.

2.2. Hội Cựu Chiến binh

Hội Cựu chiến binh thị trấn luôn giữ gìn và phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương. Toàn Hội có 161 hội viên, trong đó: Nam 134 đồng chí, Nữ 27 đồng chí, Đảng viên 52 đồng chí (chiếm 32,2%). Hiện toàn thị trấn có 598 CQN, có 06 CLB CQN ở 06 TDP, đã tập hợp hơn 425 CQN tham gia vào sinh hoạt ở 06 CLB (425/598, tỷ lệ 71,07%). Tổ chức các buổi gặp mặt tọa đàm nhân kỷ niệm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12 để ôn lại truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”. Bên cạnh đó hội đã vận động hội viên tích cực tham gia các phong trào bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh.

Hội đã làm việc với NHCSXH huyện hướng dẫn hội viên lập hồ sơ vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh với tổng số dư nợ hơn 07 tỷ đồng. Với ý chí vượt khó vươn lên của Hội viên CCB, đời sống gia đình hội viên không ngừng được cải thiện nên tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo đã giảm (trong Hội đến nay còn 01 hộ nghèo, hộ cận nghèo còn 08/14 hộ so với đầu nhiệm kỳ, không còn nhà tạm, số hộ khá, giàu tăng lên và hộ trung bình giảm).

2.3. Hội Nông dân

Trong nhiệm kỳ qua, Hội Nông dân thị trấn Chợ Chùa luôn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo phương châm “*hướng về cơ sở, vì nông dân, lấy lợi ích nông dân làm trung tâm để xây dựng tổ chức Hội vững mạnh*”, công tác xây dựng tổ chức hội được chú trọng, chất lượng hội viên được nâng lên, xứng đáng là trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng đô thị văn minh. Thành lập và ra mắt Tổ hội nghề nghiệp chăn nuôi bò với 10 thành viên; Nuôi - trồng với 25 thành viên; 01 tổ hợp tác sản xuất rau an toàn với 10 thành viên; mô hình “*nuôi heo đất giúp nông dân nghèo*”, đến nay đạt 12.600.000 đồng với 42 suất quà mỗi suất 300.000 đồng được trao vào mỗi dịp tết đến xuân về góp phần động viên tinh thần cho Nông nghèo, khó khăn vui xuân đón Tết; mô hình “trao heo giống giúp nông dân” nghèo khó khăn là mô hình giúp nông dân phát triển kinh tế cho 3 hộ, trị giá 3.000.000 đồng ở Phú Bình Đông. Hội nông dân phối hợp công an thị trấn thành lập và ra mắt mô hình tổ nông dân tự quản an toàn về an ninh trật tự ở 4 tổ dân phố.

Công tác vận động quỹ hỗ trợ nông dân đến nay đạt 116 triệu đồng, tiếp nhận nguồn vốn quỹ hỗ trợ nông dân từ các cấp 1,2 tỷ đồng giúp cho 35 hội viên có nguồn vốn phát triển sản xuất chăn nuôi. Đẩy mạnh phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi. Phối hợp hướng dẫn hội viên lập hồ sơ cùng ngân hàng chính sách và ngân hàng nông nghiệp vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh với tổng số dư nợ hơn 10 tỷ đồng.

2.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ

Trong nhiệm kỳ qua, Hội liên hiệp Phụ nữ thường xuyên cùng cố đi vào hoạt động có hiệu quả ở các chi hội, phát triển mới trong nhiệm kỳ 279 hội viên, nâng tổng số hội viên toàn thị trấn Chợ Chùa 2.398 hội viên, trong đó hội viên theo địa bàn dân cư 1.553, hội viên đương nhiên 845, tỷ lệ thu hút hội viên đạt 69,37% trên tổng số phụ nữ từ 18 tuổi trở lên, Hội xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt. 100% các tổ dân phố đều có tổ chức Hội, các chi Hội tổ sinh hoạt định kỳ theo quý. Hội đã giúp thêm 30 Phụ nữ đạt 08 tiêu chí gia đình “5 không, 3 sạch”, 28 gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của phong trào thi đua và nhiệm vụ trọng tâm của Hội; giúp 05 phụ nữ khởi nghiệp thành công và đã giúp trên 20 hội viên có việc làm ổn định tại địa phương với mức thu nhập từ 3.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng. Trao sinh kế và giúp cho 25 HVPN thoát cận nghèo, nhận đỡ đầu 4 cháu trong chương trình “ Mẹ đỡ đầu” với số tiền: 1.400.000 đồng/tháng và 02 thùng sữa. Hỗ trợ học bổng cho 4 HS nghèo với số tiền 2.200.000 đồng/năm. Ngoài ra nhân dịp tết Nguyên đán hàng năm, kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ (8/3), tết trung thu,... Hội điều vận động tiền để hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn và phụ nữ nghèo với số tiền trên 175.000.000 đồng.

Hội LHPN thị trấn Chợ Chùa đã thực hiện tăng dư nợ tại NHCSXH lên hơn 21 tỷ đồng, giải quyết cho 302 hộ tăng 10,5 tỷ đồng so với đầu nhiệm kỳ. Ngoài ra Hội còn phối hợp với Ngân hàng Seabank thành lập 04 tổ tiết kiệm vay vốn, giải ngân cho 69 hộ vay với tổng số tiền 3,1 tỷ đồng.

2.5. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho ĐVTN là nhiệm vụ hàng đầu được BCH Đoàn quan tâm. Hàng năm BCH Đoàn thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề như: Chuyên đề về phòng chống Ma túy, HIV/AIDS; tuyên truyền Luật nghĩa vụ quân sự, luật ATGT; chuyên đề giáo dục giới tính cho ĐVTN; nói chuyện truyền thống về tám gương Bộ đội cụ Hồ; hàng năm đều tổ chức quán triệt chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức quán triệt nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp cho ĐVTN. Các hoạt động phong trào luôn thu hút đông đảo ĐVTN tham gia. Hàng năm, BCH Đoàn thường xuyên tổ chức các hoạt động lớn như: Tọa đàm và tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3; Liên hoan gặp mặt Cháu Ngoan Bác Hồ; Lễ Thắp Nến Tri Ân tại Đài tưởng niệm liệt sĩ huyện; Hành trình về nguồn; Hành Trình vì đàn em thân yêu; chương trình “Xuân âm áp - Tết yêu thương”; chương trình “Trung thu Yêu Thương” cho trẻ em nghèo. Trong nhiệm kỳ qua, Đoàn đã xây dựng 06 công trình thanh niên¹⁹. Hướng dẫn cài đặt các ứng dụng chuyên đổi số như: tải các app VNeID, app Thanh niên Việt Nam với gần 500 lượt hội viên thanh niên tải App VNeID và kích hoạt định danh điện tử mức 2; hỗ trợ làm CCCD và định danh điện tử mức 2 cho hơn 4.000 lượt ĐVTN và bà con Nhân dân; tham gia các cuộc thi tìm hiểu Luật trên trang điện tử, đưa ứng dụng số vào trong công việc và lĩnh vực cuộc sống với 450 lượt đăng ký.

Ban Chấp hành Đoàn đã tổ chức 14 đợt thu gom ve chai gây quỹ, thu về được hơn 16 triệu đồng, chương trình “Hũ gạo tình thương” đã trao tặng hơn 100 lượt hỗ trợ với tổng giá trị hơn 30.000.000 đồng để tặng quà cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn,

¹⁹ 01 công trình “Nhà vệ sinh sạch đẹp”; 01 công trình “Mái ấm nghĩa tình”; 01 mô hình “Khu dân cư tự quản về ANTT”; 01 công trình “Số hóa di tích lịch sử”; 02 mô hình tuyên truyền gắn liền với tái chế rác thải nhựa gồm “Tuyên truyền về Đề án 06/CP và Chuyển đổi số” và “Tuyên truyền về phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội và phòng cháy chữa cháy”.

người già neo đơn, thanh thiếu nhi có hoàn cảnh, ốm đau bệnh tật, góp phần chung tay đảm bảo an sinh xã hội cho các hoàn cảnh yếu thế trên địa bàn. Cùng với NHCSXH huyện tiếp tục triển khai công tác vay vốn và giải ngân cho các hộ gia đình, với tổng dư nợ hiện nay do Đoàn thanh niên quản lý là hơn 2,9 tỷ đồng.

2.6. Các hội đặc thù

Hoạt động của các hội đặc thù được quan tâm chỉ đạo đúng mức, những năm qua cơ bản các hội đặc thù ở thị trấn Chợ Chùa đều hoàn thành nhiệm vụ theo điều lệ hội và của hội cấp trên.

V. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng

1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng được tăng cường, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân

Đảng uỷ luôn luôn xác định tầm quan trọng của công tác chính trị tư tưởng. Trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ thị trấn Chợ Chùa đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, thông qua việc tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị, ... của Đảng cấp trên.

Đã triển khai kịp thời các Nghị quyết, Qui định, Chỉ thị, Chương trình hành động của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, Đại hội Đảng bộ thị trấn Chợ Chùa lần thứ XIV và các Nghị quyết chuyên đề của Trung ương Đảng, Tỉnh uỷ, Huyện uỷ. Nhất là triển khai Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhờ triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đảng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân nên mỗi cán bộ, đảng viên đều giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, đoàn kết nội bộ, tăng cường ý thức đấu tranh chống lại những quan điểm sai lệch, đề cao cảnh giác với âm mưu “diễn biến hoà bình” và gây rối của các thế lực thù địch. 100% đảng viên trong Đảng bộ nói và làm theo đúng chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Triển khai cho các chi bộ đăng ký xây dựng mới (nhân rộng) mô hình “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”²⁰. Tổ chức các Hội nghị quán triệt, triển khai Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chuyên đề sinh hoạt chính trị, tư tưởng các bài viết của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam như: bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” nhân dịp kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024); tác phẩm “*Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*” của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của tỉnh đến đảng viên trong toàn đảng bộ.

²⁰⁺ Năm 2022, có 09 mô hình được đăng ký nhân rộng, xây dựng mới, trong đó có 04 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 04 mô hình thuộc lĩnh vực Văn hóa Xã hội, 01 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng an ninh.

+ Năm 2023, có 12 mô hình được đăng ký nhân rộng, xây dựng mới, trong đó có 05 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 04 mô hình thuộc lĩnh vực Văn hóa Xã hội, 03 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng an ninh.

+ Năm 2024, có 09 mô hình đăng ký trong đó: 05 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 01 mô hình thuộc lĩnh vực Văn hóa Xã hội, 02 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng an ninh, 01 mô hình thuộc lĩnh vực thủ tục hành chính.

2. Công tác tổ chức, cán bộ được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và chất lượng đảng viên

Công tác tổ chức, cán bộ có nhiều đổi mới, có nhiều chuyển biến tích cực. Kịp thời tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện về công tác tổ chức, cán bộ. Công tác quy hoạch nguồn, chuyển đổi vị trí công tác, giới thiệu cán bộ ứng cử và thực hiện quy trình nhân sự bầu bổ sung các chức danh UVBCH, UVBTV, UVUBKT, PCT HĐND, PCT UBND được thực hiện dân chủ, công khai, đảm bảo đúng quy định²¹. Chú trọng việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh và nâng cao chất lượng đảng viên. Đảng bộ được Ban thường vụ Huyện uỷ công nhận là Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ 5 năm liền (2020- 2024).

Công tác đảng viên: Nhiệm kỳ qua đã kết nạp được 40 đảng viên mới, đạt và vượt 14,2% Nghị quyết Đảng bộ, nâng tổng số đảng viên của toàn đảng bộ là 372 đảng viên. Số lượng đảng viên đầu nhiệm kỳ: 323 đảng viên, đến tháng 12/2024 có 372 đảng viên, tăng 49 đảng viên. Trong đó: Chính thức 364 đảng viên, dự bị 08 đảng viên, miễn sinh hoạt 20 đảng viên. Qua đánh giá đảng viên hàng năm, nhìn chung đại bộ phận đảng viên giữ vững bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, nêu cao tinh tiên phong, gương mẫu trong hoạt động công tác, có lối sống lành mạnh, gần gũi với Nhân dân.

Về công tác nhận xét, đánh giá cán bộ, đảng viên ngày càng sát với hiệu quả công việc, tăng cường các chỉ tiêu mang tính lượng hóa, theo dõi chặt chẽ cam kết của mỗi cá nhân đầu năm để trên cơ sở đó đánh giá mức độ hoàn thành vào cuối mỗi năm²².

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ, được chú trọng hơn²³. Ngoài ra, cán bộ công chức thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ do tỉnh và huyện tổ chức.

3. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được coi trọng, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng

²¹ + Rà soát, bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031
 + Chỉ đạo bầu bổ sung phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026 đúng quy định.
 + Bầu bổ sung uỷ viên Ban Thường vụ, uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025.
 + Bầu bổ sung 02 uỷ viên UBKT Đảng uỷ, nhiệm kỳ 2020-2025.
 + Chỉ đạo thực hiện thành công việc bầu cử đại biểu quốc hội, đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026; chỉ đạo bầu cử Tổ trưởng tổ dân phố và Đại hội các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2022 – 2025, 2025-2027 đúng quy trình, kế hoạch đề ra.
²² + Năm 2020: *nhận xét, đánh giá 306 đảng viên*. Trong đó: **44** đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; **248** hoàn thành tốt nhiệm vụ; **14** đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.
 + Năm 2021: *nhận xét, đánh giá 323 đảng viên*. Trong đó: **46** đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; **258** hoàn thành tốt nhiệm vụ; **19** đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.
 + Năm 2022: *nhận xét, đánh giá 323 đảng viên*. Trong đó: **58** đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; **245** hoàn thành tốt nhiệm vụ; **20** đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.
 + Năm 2023: *nhận xét, đánh giá 334 đảng viên*. Trong đó: **47** đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; **273** hoàn thành tốt nhiệm vụ; **14** đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.
 + Năm 2024: *nhận xét, đánh giá 349 đảng viên*. Trong đó: **62** đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; **276** hoàn thành tốt nhiệm vụ; **08** đảng viên hoàn thành nhiệm vụ; **03** đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

²³ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã cử 04 đồng chí học lớp Trung cấp LLCT, 07 đ/c học lớp sơ cấp LLCT, 57 đồng chí đi học các lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền miệng, công tác tuyên giáo, bồi dưỡng chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở, bồi dưỡng chuyên đề vấn đề tôn giáo và chính sách tôn giáo; tập huấn, bồi dưỡng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin xấu, độc trên không gian mạng; 33 đồng chí đi học các lớp Bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận, về công tác tôn giáo, về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở,... tại huyện, tỉnh

Hàng năm, Đảng ủy đều xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng, UBKT Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm; chú trọng trong kiểm tra dấu hiệu vi phạm, các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực. Ban Thường vụ Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra 05 tổ chức Đảng, giám sát 03 tổ chức Đảng²⁴. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra 07 tổ chức Đảng, giám sát 03 tổ chức Đảng²⁵. Qua kiểm tra đã kịp thời tham mưu cho BTV Đảng ủy nhắc nhở, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế để cấp ủy các chi bộ phát huy vai trò lãnh đạo, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Cấp ủy các chi bộ đều thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Đối với đảng viên: Năm 2023, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện Quy trình xem xét, xử lý trách nhiệm đối với 01 đảng viên có vi phạm khuyết điểm trong công việc được giao (kỷ luật kiểm điểm rút kinh nghiệm)²⁶, 01 đảng viên vi phạm pháp luật theo Thông báo 18/TB-HS ngày 26/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa hành, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã ra Quyết định kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo²⁷; Năm 2024, UBKT Đảng ủy thực hiện quy trình xử lý kỷ luật 04 đảng viên vi phạm quy định về nồng độ cồn khi tham gia giao thông (kỷ luật khiển trách)²⁸; 01 đảng viên sử dụng trái phép chất ma túy (kỷ luật cảnh cáo)²⁹.

Cấp ủy các chi bộ đều thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng. Đảng ủy không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo.

4. Công tác dân vận được đổi mới theo hướng sát dân, sát cơ sở

Hưởng ứng phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, BTV Đảng ủy đã ban hành Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 14/4/2021 về thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, giai đoạn 2021-2025. Kết quả, triển khai thực hiện, có 41 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” được đăng ký xây dựng mới, nhân rộng (14 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 21 mô hình thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội, 06 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng - An ninh). Trong đó, có 10 mô hình được công nhận mô hình “*Dân vận khéo*” cấp thị trấn (06 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 02 mô hình thuộc lĩnh vực Văn hóa – Xã hội, 02 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng - An ninh); có 05 mô hình được công nhận mô hình “*Dân vận khéo*” cấp huyện (04 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 01 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng-An ninh)³⁰.

²⁴ BTV: Kiểm tra 05 chi bộ (TDP Phú Vinh Đông; TDP Phú Vinh Trung và trường THCS Huỳnh Thúc Kháng; chi bộ Y tế, TDP Phú Bình Tây); giám sát 03 chi bộ (TDP Phú Bình Tây; TDP Phú Bình Đông, TDP Phú Vinh Tây).

²⁵ UBKT: kiểm tra 07 chi bộ (Trường Mầm non; TDP Phú bình Trung, TDP Phú Vinh Tây, TDP Phú Vinh Trung và trường Tiểu học TT Chợ Chùa; Quân sự, TDP Phú Bình Trung); giám sát 03 chi bộ (TDP Phú Vinh Trung; Công an, Trường THCS HTK).

²⁶ Đ/c Nguyễn Sỹ Hưng- UVBCH Đảng bộ, Trường Công an thị trấn

²⁷ Đ/c Huỳnh Văn Bốn- đảng viên, công chức văn phòng- thống kê thuộc UBND thị trấn tham gia cá cược bóng đá.

²⁸ Đ/c Lâm Duy Vương, đ/c Lê Duy Kha (CB Phú Vinh Tây), Đ/c Lê Duy Tấn (CB Phú Bình Tây); Đ/c Phan Tấn Quang (CB Phú Vinh Đông)

²⁹ Đ/c Trần Văn Chính (chi bộ phú Bình Đông)

³⁰ - Năm 2021, đăng ký 07 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” xây dựng mới, nhân rộng (04 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 03 mô hình thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội)

- Năm 2022, đăng ký 12 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” xây dựng mới, nhân rộng (02 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 09 mô hình thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội, 01 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng An ninh). Trong đó, có 02 mô hình được công nhận mô hình “*Dân vận khéo*” cấp thị trấn, cấp huyện: mô hình “Sổ tiết kiệm cho em” và “Hũ gạo tình thương” (Đoàn thanh niên thị trấn).

- Năm 2023, đăng ký 10 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” xây dựng mới, nhân rộng (02 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 05 mô hình thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội, 03 mô hình thuộc lĩnh vực Quốc phòng an ninh). Trong đó, có 02 mô hình được công nhận mô hình “*Dân vận khéo*” cấp thị trấn, cấp huyện: mô hình “Hũ gạo tình thương” (Đoàn thanh niên) và mô hình “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy chữa cháy” (Công an thị trấn).

Về công tác đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Đảng ủy với Nhân dân: Thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân; Quyết định số 56-QĐ/ĐU ngày 30/8/2019 của Ban thường vụ Đảng ủy thị trấn về ban hành Quy chế Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý những kiến nghị, phản ánh của Nhân dân. Hàng năm, Đảng ủy ban hành Thông báo về lịch tiếp công dân định kỳ của đồng chí Bí thư Đảng ủy với Nhân dân và được niêm yết tại Trụ sở làm việc của Đảng ủy, UBND thị trấn để người dân được biết và đến phản ánh, kiến nghị trực tiếp khi có vụ việc xảy ra trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ 02 lần/01 tháng (ngày 05 và ngày 20 hàng tháng), những trường hợp đột xuất khi có yêu cầu, đồng chí Bí thư Đảng ủy đã chủ động bố trí thời gian tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân, tiếp nhận các ý kiến khiếu nại, tố cáo, đề nghị, phản ánh qua đơn thư,... qua đó kịp thời chỉ đạo các bộ phận chuyên môn giải quyết những kiến nghị, đề nghị của công dân, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Hàng năm, ban hành Kế hoạch tổ chức đối thoại giữa Bí thư Đảng ủy với nhân dân 01 quý/ 1 tổ dân phố trên địa bàn, kết quả, đã tổ chức 15 cuộc / 6.075 lượt người tham dự, với 149 ý kiến với những nội dung khác nhau như: Về phát triển sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, về quản lý đất công, về an ninh trật tự, ... đã được BTV Đảng ủy chỉ đạo UBND, cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết; còn các nội dung mang tính chất lâu dài như đầu tư kinh phí để phát triển đô thị, làm đường giao thông nội thị,... các kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND huyện, chỉ đạo UBND thị trấn làm văn bản báo cáo cấp có thẩm quyền để giải quyết.

5. Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới

- Đây là yếu tố quan trọng trong công tác xây dựng, tổ chức Đảng. Vì vậy ngay từ đầu nhiệm kỳ BCH Đảng bộ đã xây dựng quy chế làm việc, chỉ đạo các chi bộ xây dựng quy chế làm việc phù hợp với thực tế của đơn vị.

- Duy trì thường xuyên lịch họp BTV, BCH Đảng bộ theo đúng quy chế làm việc. Hàng tháng, quý, năm đều tổ chức họp, sơ kết, tổng kết đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các mặt công tác thời gian qua. Qua họp sơ kết, tổng kết BCH Đảng bộ tập trung ý kiến góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm để ra Nghị quyết có chất lượng và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, Nghị quyết của cấp trên.

- Đảng ủy đã phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các chi bộ, có trách nhiệm tham dự sinh hoạt của chi bộ, theo dõi đơn độc, đánh giá sinh hoạt của các chi bộ, báo cáo lên Ban Thường vụ Đảng ủy sau khi tham dự. Qua đó, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Năm 2024, đăng ký 12 mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" được nhân rộng, xây dựng mới (06 mô hình kinh tế, 04 mô hình văn hóa - xã hội, 02 mô hình Quốc phòng - An ninh). Trong đó, có 06 mô hình được công nhận mô hình "*Dân vận khéo*" cấp thị trấn: mô hình "Hũ gạo tình thương" (Đoàn thanh niên), mô hình "Hũ gạo tiết kiệm tình thương" (Hội phụ nữ), mô hình "Chăm sóc gia đình chính sách, người nghèo, người neo đơn, người cao tuổi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam" (CB Phú Bình Trung), mô hình "Đường cờ Tô quốc" (Hội cựu chiến binh phối hợp với Đoàn thanh niên), mô hình "Vận động nhân dân trong TDP treo cờ Tô quốc đồng bộ nhân các ngày lễ, tết" (CB Phú Vinh Trung), mô hình "Đoàn kết đảm bảo an ninh trật tự xã hội, không có tội phạm ở địa bàn dân cư Khu phố I,II,III" (CB Phú Vinh Đông); và 01 mô hình được công nhận mô hình "*Dân vận khéo*" cấp huyện: mô hình "Hũ gạo tình thương" (Đoàn thanh niên).

- Đảng ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình chấp hành, nề nếp sinh hoạt, nội dung, chất lượng sinh hoạt của các chi bộ. Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nội dung, hình thức sinh hoạt cho phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở Đảng (chi bộ cơ quan, chi bộ trường học, chi bộ nông thôn). Giữ vững nề nếp, cải tiến, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm túc công tác tự phê bình, phê bình, mở rộng dân chủ trong sinh hoạt Đảng. Hằng năm, các chi bộ trực thuộc đăng ký phần đầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao; viết bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động hàng năm. Kết quả 100% cán bộ, đảng viên viết cam kết và thực hiện tốt chương trình hành động đề ra. Đây là căn cứ để đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

- Đảng ủy luôn tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên phải chịu sự giám sát của Nhân dân.

6. Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nghiêm túc, trách nhiệm và đạt kết quả tích cực

Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Qua đó, đã nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của Nghị quyết tạo sự đồng tình, thống nhất trong ý chí và hành động, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đoàn kết nội bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt theo hướng thiết thực, trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; kịp thời thông tin, phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe và giải quyết nguyện vọng chính đáng của đảng viên và Nhân dân. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương đảng viên tiêu biểu có thành tích tốt trong việc nêu gương gắn học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

B. NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

I. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

1. Kinh tế tăng trưởng khá, song chưa có tính đột phá cao. Sản xuất công nghiệp, TTCN quy mô còn nhỏ. Tốc độ phát triển đô thị còn chậm, kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý việc buôn bán lòng đường, vỉa hè vẫn xử lý chưa dứt điểm.

3. Thu ngân sách trên địa bàn đạt chỉ tiêu Nghị quyết, tuy nhiên vẫn chưa bền vững đối với một số sắc thuế.

II. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa – xã hội

1. Hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu.

2. Chất lượng khám chữa bệnh có bước chuyển biến tích cực, tuy nhiên nhân lực có trình chuyên môn cao vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của một bộ phận Nhân dân.

3. Đào tạo nghề cho người lao động chưa mang tính bền vững, giải quyết việc làm còn khó khăn.

III. Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp

1. **Công tác quốc phòng:** Công tác tuyên quân luôn được quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo và đã đạt được kết quả nhất định, hoàn thành chỉ tiêu huyện giao. Tuy nhiên, công tác đăng ký NVQS lần đầu cho công dân nam đủ 17 tuổi còn thấp.

2. **Công tác an ninh:** Công tác nắm bắt, chỉ đạo và triển khai xử lý tình hình về an ninh trật tự có lúc chưa kịp thời. Tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông vẫn còn xảy ra.

3. **Công tác tư pháp:** Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, khiếu kiện liên quan vấn đề đất đai của công dân chưa giải quyết dứt điểm. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế.

IV. Công tác xây dựng chính quyền, Mặt trận và các hội đoàn thể

Một số ít ĐB HĐND trong các kỳ họp ít tham gia phát biểu ý kiến, còn thụ động, nhất là khâu chất vấn. Việc trả lời chất vấn chưa làm rõ các vấn đề đặt ra. Việc khắc phục những hạn chế tồn tại theo kết luận kiểm tra, giám sát của HĐND chưa được kịp thời của một số cơ quan được kiểm tra, giám sát. Tổ chức giải quyết, trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri còn chậm, nhất là lĩnh vực đất đai, sản xuất nông nghiệp, môi trường,...

Sự phối hợp giữa mặt trận với UBND, các tổ chức đoàn thể có lúc thiếu đồng bộ, thiếu thường xuyên. Như công tác tôn giáo, nhận và cấp phát hàng cứu trợ, đầu tư xây dựng cơ bản, ... Thực hiện Quyết định 217, 218 của TW vai trò của mặt trận và các hội đoàn thể còn nhiều hạn chế.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận và các Hội đoàn thể có lúc, có nơi chưa thực hiện đồng bộ và hiệu quả. Một số nơi, các cuộc vận động, phong trào thi đua chưa tạo được sự chuyển biến tích cực.

V. Công tác xây dựng Đảng

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên.

Công tác kiểm tra, giám sát được tổ chức theo kế hoạch, tuy nhiên, sau khi kiểm tra tuy có kết luận, nhưng việc khắc phục các thiếu sót còn chậm.

Trong học tập các Nghị quyết của Đảng, vẫn còn một số đảng viên tiếp thu chưa được nghiêm túc.

C. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. Đánh giá tổng quát

Trong 5 năm qua, thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Chợ chùa đã nỗ lực phấn đấu thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ đề ra. Kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, kết cấu hạ tầng được tập trung đầu tư và xây dựng khang trang, đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt; quốc phòng, an ninh được giữ vững; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu thực tiễn được Nhân dân đồng tình ủng hộ.

II. Nguyên nhân

1. Nguyên nhân của những thành tựu

Những thành tích đạt được nêu trên là kết quả của sự đoàn kết của cả hệ thống chính trị, của Nhân dân trên địa bàn dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của TT Đảng ủy, BTV Đảng ủy, BCH Đảng bộ, đồng thời là kết quả của của sự phấn đấu, nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, công chức đã đề ra những giải pháp tháo gỡ những khó khăn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Do tác động của suy thoái kinh tế, nhất là sau đại dịch COVID-19, tình hình sản xuất, kinh doanh trong nước, trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn; thời tiết, thiên tai, dịch bệnh diễn biến bất thường đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn và đời sống Nhân dân. Một số hộ chăn nuôi còn xem nhẹ công tác phòng chống dịch bệnh nhất là tiêm phòng vắc xin; người dân chưa chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, diện tích đất manh mún.

- Nguồn vốn đầu tư công để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển KTXH còn hạn chế.

- Đảng bộ thị trấn Chợ Chùa số đảng viên cao tuổi, hưu trí chiếm hơn 50%, một số đảng viên lớn tuổi không sử dụng điện thoại thông minh nên việc sử dụng phần mềm sổ tay đảng viên gặp rất nhiều khó khăn.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Năng lực lãnh đạo và việc cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng của một số cấp uỷ viên còn hạn chế; công tác tham mưu của cán bộ, công chức chuyên môn còn lúng túng. Quá trình thực hiện nhiệm vụ có việc chưa bám sát các chương trình, kế hoạch của Đảng ủy và của cấp trên đề ra; việc vận dụng, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng có lĩnh vực chưa sát với tình hình thực tế của địa phương, chưa xác định rõ các nguồn lực cụ thể để đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

- Quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành, giữa các cơ quan chưa đồng bộ, một số cán bộ công chức còn ngại va chạm; đồng thời tính chủ động trong công việc của một số công chức chuyên môn chưa cao; đánh giá cán bộ, công chức hàng năm chưa chặt chẽ, chưa thẳng thắn trong tự phê bình và phê bình.

III. Bài học kinh nghiệm

1. Công tác tổ chức và cán bộ phải kết hợp chặt chẽ với công tác xây dựng Đảng về chính trị và tư tưởng, quán triệt nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ thông qua các tổ chức đảng, đảng viên. Việc cụ thể hóa Nghị quyết bằng các quy định, quy chế và thực hiện tốt quy trình công tác cán bộ nhằm phát huy dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, đảm bảo sự đoàn kết thống nhất, tạo động lực cho cán bộ rèn luyện, phấn đấu và trưởng thành là các yếu tố quan trọng trong việc xây dựng và thực hiện chiến lược cán bộ nói chung và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng.

2. Phải xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, lâu dài gắn với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Cải cách hành chính phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền và sự tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các đoàn thể quần chúng. Cần nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, các ngành về mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của cải cách hành chính đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Từ đó, coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính đối với cấp ủy, chính quyền và toàn thể Nhân dân để tạo ra sự đồng thuận chung trong toàn xã hội về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; xác định những lợi ích thiết thực, hiệu quả mà công cuộc cải cách hành chính đem lại cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Công tác chuyển đổi số là một quá trình lâu dài, để làm được điều này, cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, toàn thể cán bộ, công chức, người lao động phải luôn nỗ lực phấn đấu vươn lên vượt qua thách thức, khó khăn để hoàn thành công cuộc chuyển đổi số.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

A. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

I. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo bước vững chắc phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ môi trường sinh thái và củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đến năm 2030, phấn đấu hoàn thành 20/63 tiêu chí đô thị loại IV.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Về kinh tế (04 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất trên địa bàn bình quân từ 12,5-13,5%/năm.

(2) Đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp - xây dựng chiếm 33-34%; thương mại - dịch vụ chiếm 62,5 – 63,5%; nông nghiệp chiếm 3 – 4% trong tổng giá trị sản xuất.

(3) Đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người (theo giá hiện hành) tăng bình quân 4 – 5%/năm (đạt từ 75 – 85 triệu đồng/người/năm).

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm vượt mức chỉ tiêu huyện giao trên 5%.

2. Về văn hóa - xã hội (04 chỉ tiêu)

(5) Giữ vững 100% các trường (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) đạt chuẩn quốc gia.

(6) Đến năm 2030, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%.

(7) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80% trong tổng số lao động toàn xã hội.

(8) Tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm đạt kế hoạch huyện giao.

(9) Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa 95%.

(10) Giữ vững Trạm Y tế đạt chuẩn quốc gia

3. Môi trường (02 chỉ tiêu)

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ hộ dân dùng nước sạch theo tiêu chuẩn quốc gia đạt 80%.

(12) Tỷ lệ dân cư dùng nước hợp vệ sinh 100%

(13) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 100%.

4. Công tác quốc phòng – An ninh

(14) Thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về Quốc phòng, an ninh.

(15) Thị trấn đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự".

(16) Tỷ lệ giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

5. Công tác xây dựng đảng

(17) 100% chi bộ hoàn thành thành tốt nhiệm vụ.

(18) Kết nạp đảng viên mới đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

III. Các chương trình trọng điểm

- Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng hạ tầng kinh tế - kỹ thuật trọng tâm là hạ tầng đô thị thị trấn Chợ Chùa.

- Chương trình phát triển nguồn nhân lực.

B. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. Các giải pháp cụ thể thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

1. Lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh

1.1. Về kinh tế

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích đất trồng lúa không hiệu quả; tập trung sản xuất theo chuỗi liên kết. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích. Triển khai phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phương án phòng chống hạn nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng công nghiệp, an toàn dịch bệnh, nhân rộng mô hình trang trại chăn nuôi quy mô lớn; cùng với việc tiếp tục thực hiện chương trình lai sinh hoá đàn bò, nạc hoá đàn lợn. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đất đai. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, kế hoạch SDD 5 năm 2026-2030.

- Tiếp tục tăng cường quản lý, phối hợp xử lý có hiệu quả chất thải rắn, chất thải nguy hại, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước. Quản lý, khai thác các nguồn thu một cách hiệu quả, nhất là nguồn thu từ xử lý nhà đất công sản.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo sử dụng hiệu quả, không lãng phí, thất thoát vốn đầu tư nhà nước.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng; phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; từng bước nâng cao chất lượng phát triển đô thị. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

1.2. Về văn hoá - xã hội

1.2.1. Văn hoá Thông tin – thể dục thể thao

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện của đất nước, tỉnh, của huyện; nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền, văn hóa. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình; hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, văn nghệ. Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao, tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác hồ vĩ đại”

- Tiếp tục thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 toàn diện, hiệu quả, thực chất, bền vững trên tất cả các lĩnh vực, hướng tới phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Đẩy mạnh triển khai các nền tảng số; tiếp tục triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung.

1.2.2. Giáo dục, Y tế, Dân số – Kế hoạch hóa gia đình và trẻ em

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo

hướng phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý. Tập trung đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và học.

- Đảm bảo giữ chuẩn phổ cập giáo dục chống mù chữ, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Giữ vững các tiêu chí về trường chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch xảy ra trên phạm vi lớn. Giữ vững thị trấn đạt chuẩn Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế.

- Thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức trong Nhân dân về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình; củng cố và phát triển mô hình truyền thông câu lạc bộ sức khỏe sinh sản tiền hôn nhân.

1.2.3. Xóa đói giảm nghèo và thực hiện chính sách xã hội

Thực hiện tốt chính sách người có công, chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; giải quyết tốt các vấn đề lao động và việc làm. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", thực hiện tốt chương trình hành động vì trẻ em; công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

1.3. Công tác an ninh, quốc phòng, tư pháp

1.3.1. Công tác quốc phòng

- Triệt triển khai đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ QP, QSĐP từ thị trấn đến cơ sở có chất lượng; xây dựng thế trận lòng dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trực SSCĐ của các cấp; kịp thời điều chỉnh, bổ sung hệ thống các kế hoạch chiến đấu; duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, phân đội trực chiến bảo vệ an toàn tuyệt đối các dịp lễ, tết, sự kiện chính trị các ngày lễ trọng đại của đất nước và của địa phương.

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với người có công theo Quyết định số 49/2015 và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức đăng ký quản lý quân nhân dự bị hạng I, II và cử tham gia đào tạo sỹ quan dự bị, cử sỹ quan dự bị tham gia huấn luyện chuyển loại, tham gia huấn luyện sẵn sàng động viên; phân đấu tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác hậu phương quân đội; chế độ chính sách đối với lực lượng DQCD, ...

1.3.2. Công tác an ninh

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, tập trung các nhóm nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, gắn chặt với công tác giáo dục chính trị, quản lý cán bộ, đảng viên. Tạo điều kiện, động viên, khuyến khích cán bộ, đảng viên phát huy tối đa năng lực, sở trường công tác. Quan tâm, tranh thủ năng lực, trí tuệ tập thể góp phần bảo đảm ANTT trên địa bàn.

- Chủ động bám sát nội dung nghị quyết, kết luận, kế hoạch công tác của Huyện ủy, UBND huyện và của Đảng ủy, Công an cấp trên để xây dựng, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác, đảm bảo sự phân công rõ ràng, thống nhất để thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ, đạt chất lượng.

1.3.3. Công tác tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy và văn bản chỉ đạo của các cấp về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến nhiệm vụ, chuyên môn nghiệp vụ ngành tư pháp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Nâng cao chất lượng, tổ chức thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, thực hiện Đề án 06, ...

- Kịp thời tham mưu xử lý đối với những hành vi vi phạm, đặt biệt là trong lĩnh vực an ninh, trật tự, nghĩa vụ quân sự, ... đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do ngành tư pháp và UBND huyện phát động.

2. Công tác xây dựng chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội

2.1. Công tác xây dựng chính quyền

- Triển khai, đảm bảo các điều kiện tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XVI và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, hiệu quả hoạt động giám sát; tập trung giám sát chuyên đề, giám sát việc thực hiện kiến nghị sau giám sát.

- Củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền; xác định nhiệm vụ cụ thể, giải pháp trọng tâm, cấp bách, chỉ đạo quyết liệt trong triển khai nhiệm vụ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra.

- Tiếp tục phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết dân tộc; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phong trào thi đua “Dân vận khéo”; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong việc giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về khu dân cư; nhân rộng các mô hình sáng tạo,

cách làm hay, tạo sức lan tỏa trong Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2.2. Công tác Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc; phát huy truyền thống anh hùng, niềm tin, khát vọng phát triển thị trấn Chợ Chùa ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc.

- Tiếp tục thúc đẩy thi đua học tập, lao động sáng tạo, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực trong nhân dân; đẩy mạnh thực hành dân chủ, thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội; xây dựng, củng cố hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội hướng mạnh về địa bàn, cơ sở thông suốt, thực chất, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức thành viên đáp ứng yêu cầu của tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Chủ động, tích cực tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

3. Công tác xây dựng đảng

3.1. Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên. Tích cực đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt tình hình tư tưởng trong Đảng, tâm trạng, dư luận trong Nhân dân và các kênh thông tin khác, kịp thời định hướng và chỉ đạo giải quyết hiệu quả; chủ động đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Tuyên truyền, tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, Đảng ủy và các chủ trương, định hướng mới của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ. Quan tâm đến công tác phát triển đảng viên; ban hành kế hoạch giao chỉ tiêu phát triển đảng viên cho các chi bộ. Tiếp tục tổ chức triển khai sâu rộng phong trào thi đua xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt” giai đoạn 2022 - 2027 trong toàn Đảng bộ thị trấn và từng đảng viên.

3.2. Công tác tổ chức cán bộ

- Quán triệt sâu sắc đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về quyết tâm chính trị cao nhất trong triển khai chủ trương của Bộ Chính trị về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xác định đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để tạo sự

thống nhất cao về nhận thức, hành động trong toàn đảng bộ, hệ thống chính trị và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý còn khuyết tại địa phương sau Đại hội khóa XV. Thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

3.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Chủ động cụ thể hóa các văn bản liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng theo thẩm quyền để triển khai thực hiện. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, nhất là dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy cấp trên về công tác nhân sự Ủy ban kiểm tra tại đại hội đảng bộ; xây dựng đề án và chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2025 – 2030 đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn.

3.4. Công tác dân vận

Nâng cao chất lượng công tác dân vận của Đảng và hệ thống chính trị. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, các chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, đảm bảo quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư đảng ủy với Nhân dân. Mặt trận, các đoàn thể, các hội đặc thù nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; chủ động phối hợp, tham gia giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề bức xúc của nhân. Nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước gắn với nâng cao chất lượng xây dựng đô thị văn minh.

II. Các nhóm giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

1. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng và phát triển nguồn nhân lực

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền và sự quan tâm của toàn xã hội đối với nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục – đào tạo. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp dạy nghề, tạo điều kiện cho phát triển nguồn nhân lực của thị trấn đúng định hướng và ngày càng nâng cao về chất lượng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về y tế, mở rộng loại hình dịch vụ y tế, bảo đảm có đủ số lượng y, bác sĩ và trang thiết bị để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân và các cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc giữ gìn vệ sinh và cải thiện môi trường sống tại cộng đồng.

- Bố trí ngân sách đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực.

2. Nhóm giải pháp về huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

- Xác định vai trò của công tác quy hoạch (thực hiện tốt chủ trương, nhiệm vụ trong công tác quy hoạch)
- Tập trung quy hoạch đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông.
- Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự đô thị, công tác xây dựng. Bảo đảm quản lý và thực hiện tốt các nguồn thu từ địa phương.
- Hoàn chỉnh kế hoạch sử dụng đất các loại cho giai đoạn 5 năm và bổ sung cho từng năm.
- Quản lý tốt đất công ích, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ sử dụng đất.

3. Nhóm giải pháp về xây dựng hoàn thiện đô thị loại V

- Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ tiếp tục quán triệt chủ trương của Chính phủ, của UBND tỉnh về phát triển không gian đô thị; Chương trình hành động của Huyện ủy và các Kế hoạch của UBND huyện về phát triển đô thị giai đoạn 2026-2030

- Tiếp tục tuyên truyền, giải thích cho Nhân dân hiểu rõ chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc phát triển không gian đô thị trên địa bàn thị trấn.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát; hàng năm đưa mục tiêu về phát triển đô thị vào Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục những hạn chế, tồn tại trong thời gian qua.
- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước về đầu tư cơ sở hạ tầng, công tác quy hoạch, quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng.
- Các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tích cực tham gia và thực hiện Chương trình hành động, thông qua việc lồng ghép các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị với các chương trình công tác của đơn vị.

4. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện

- Phát triển kinh tế là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, trong đó tập trung lãnh đạo và ưu tiên mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quan trọng khác.
- Tiếp tục triển khai xã hội hoá văn hóa, giáo dục, y tế, môi trường, tạo điều kiện thuận lợi để đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Tăng cường công tác Quốc phòng - An ninh, giữ vững ổn định chính trị tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội.
- Thực hiện đồng bộ công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành của chính quyền. Nâng cao chất lượng chuyên môn và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức. Sắp xếp, bố trí lại cán bộ công chức tương xứng với nhu cầu nhiệm vụ được giao, thực hiện chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.
- Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và phát huy mạnh mẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đẩy mạnh sự phối hợp

hoạt động của Mặt trận và các hội đoàn thể; vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước gắn với các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tăng cường trách nhiệm cá nhân trong công tác chỉ đạo điều hành, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để hoàn thành kế hoạch đề ra./.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ

